

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả 03 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Văn bản số 3010/BNV-TCBC ngày 22/6/2021 của Bộ Nội vụ về báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình báo cáo như sau:

1. Việc xây dựng và kết quả triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 10/NQ-CP

Để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và các quy định của pháp luật, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt các Sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để quán triệt, triển khai thực hiện; ban hành các Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo¹; đồng thời đề ra các chủ trương, chính sách về công tác đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế bảo đảm tính tổng thể,

¹ - Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 26/02/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kế hoạch 79-KH/TU ngày 31/1/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.

- Thông báo số 911-TB/TU ngày 14/3/2018 của Tỉnh ủy về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn biên chế.

- Văn bản số 93/UBND-VP7 ngày 16/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các Kết luận, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương, Bộ Chính trị.

- Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 11/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 03/2/2018 của Chính phủ và Kế hoạch 79-KH/TU ngày 31/1/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 07/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về vận động nhân dân giám sát thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án tổng thể kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 08/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.- Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

- Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án tinh giản biên chế tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2021.

đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hoà giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế và cải cách chế độ tiền lương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thu hút người có đức, có tài; bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp.

1.1. Về rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh để khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý

Căn cứ các Văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, Sở Nội vụ đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, ban hành lại Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cho các cơ quan, đơn vị; bảo đảm thực hiện có hiệu quả nguyên tắc một cơ quan, đơn vị làm nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện, chịu trách nhiệm chính. Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và địa phương, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong tổ chức và hoạt động, khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị

1.2. Về sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Chính phủ (Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP)

a) Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và tương đương cấp tỉnh

- Năm 2017, có **20** cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương, **165** tổ chức (**145** phòng, **20** chi cục và tương đương).

- Hiện nay, có **20** cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương, **141** tổ chức (**125** phòng, **16** chi cục và tương đương).

Từ năm 2017 đến nay, các tổ chức hành chính cấp tỉnh giảm **24** tổ chức (**20** phòng và **04** chi cục)².

b) Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định việc thành lập hoặc không thành lập và kiện toàn tổ chức các phòng theo đúng quy định.

² Giảm **20** phòng (Văn phòng UBND tỉnh: 03; Sở Kế hoạch và Đầu tư: 02; Sở Công Thương: 01; Sở Văn hóa và Thể thao: 01; Sở Du lịch: 01; Sở Khoa học và Công nghệ: 03; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 02; Sở Giáo dục và Đào tạo: 01; Sở Tư pháp: 02; Sở Thông tin và Truyền thông: 02; Sở Tài nguyên và Môi trường: 02)

- Giảm **04** Chi cục (Sở Nội vụ: 01; Sở Công thương: 01; Sở Xây dựng: 01; Sở Lao động thương binh và Xã hội: 01, Sở Tài nguyên và Môi trường: 02); thành lập mới Trung tâm Hành chính công trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh và Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở Giao thông và Vận tải.

c) Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập

- Năm 2017, toàn tỉnh có **789** tổ chức (**743** đơn vị sự nghiệp công lập và **46** Trạm, Hạt).

- Hiện nay có **736** tổ chức (**714** đơn vị sự nghiệp công lập và **22** Trạm, Hạt).

Từ năm 2017 đến nay, toàn tỉnh giảm **53** tổ chức (**29** đơn vị sự nghiệp công lập và **24** Trạm, Hạt)³

1.3. Về kết quả thực hiện thí điểm mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh của địa phương (Kết luận số 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh):

Thực hiện Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 về việc thành lập Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh (không nằm trong danh sách các địa phương thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

1.4. Về quản lý và sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, thực hiện tinh giản biên chế và số lượng cấp phó thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

a) Về quản lý và sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc

³ Giảm 29 đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

- Sự nghiệp giáo dục giảm **03** đơn vị: hợp nhất và giải thể các trường thuộc UBND huyện Kim Sơn (hợp nhất Mầm non Xuân Thiện và Chính Tâm thành trường Mầm non Xuân Chính, giải thể trường Mầm non Yên Mật); sáp nhập trường THCS Lê Quý Đôn vào trường THCS Thị trấn Yên Ninh thuộc UBND huyện Yên Khánh.

- Sự nghiệp Giáo dục nghề nghiệp giảm **03** đơn vị: hợp nhất Trung tâm Tin học, NN và HN và Trung tâm GDTX tỉnh Ninh Bình thành Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; hợp nhất trường Trung cấp nghề Nho Quan và Trường Trung học KT kỹ thuật và TC tỉnh Ninh Bình thành Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật và Du lịch; giải thể Trung tâm GDNN - GDTX thành phố Ninh Bình.

- Sự nghiệp Y tế giảm **14** đơn vị: sáp nhập Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Đa liễu, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe; sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các huyện, thành phố vào Trung tâm Y tế huyện, thành phố; giảm 02 Trạm Y tế do tổ chức lại đơn vị hành chính xã, phường; thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Sự nghiệp Nghiên cứu khoa học giảm **02** đơn vị: hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KHCN, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thành Trung tâm UD, Thông tin KHCN và Đo lường thử nghiệm trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

- Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch giảm **03** đơn vị: hợp nhất Trung tâm Văn hóa tỉnh, Nhiếp ảnh tỉnh, Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng thành Trung tâm Văn hóa tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; hợp nhất trung tâm Xúc tiến du lịch và trung tâm Hỗ trợ khách du lịch thành Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch trực thuộc Sở Du lịch.

- Sự nghiệp Thông tin và Truyền thông giảm **08** đơn vị: sáp nhập các Đài truyền thanh các huyện, thành phố vào Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện thành phố.

- Sự nghiệp khác: giải thể Phòng Công chứng số 2 trực thuộc Sở Tư pháp; Sở Tài nguyên và Môi trường (hợp nhất Trung tâm Phát triển quỹ đất và Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành Trung tâm Phát triển quỹ đất - Tài nguyên và Môi trường; hợp nhất Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai); hợp nhất Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại và Trung tâm Đầu tư phát triển CCN thành Trung tâm Khuyến công, xúc tiến thương mại và Phát triển CCN trực thuộc Sở Công thương; thành lập Trung tâm Điều dưỡng người có công trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; thành lập 08 Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố trên cơ sở hợp nhất các Trạm.

- Giảm **24** Trạm, hạt do hợp nhất các Trạm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cấp huyện.

- Biên chế công chức:

+ Biên chế được giao năm 2017: **1.726** biên chế.

+ Biên chế được giao năm 2021: **1.545** biên chế.

+ Biên chế có mặt: **1540** người; chưa sử dụng là **05** biên chế.

(Phụ lục số III kèm theo)

- Số lượng người làm việc:

+ Số lượng người làm việc được giao 2017: **21.843** người.

+ Số lượng người làm việc được giao năm 2021: **19.901** người.

+ Số lượng người làm việc có mặt: **19.879** người; chưa sử dụng: **22** người

(Phụ lục số IV kèm theo)

Lý do chưa sử dụng hết biên chế được giao: Do trong năm có một số công chức, viên chức chuyển công tác; nghỉ chế độ bảo hiểm xã hội; nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

Như vậy, từ năm 2017 đến nay, tỉnh Ninh Bình đã thực hiện giảm **181** biên chế công chức theo đúng Quyết định giao biên chế của Bộ Nội vụ (trong đó điều chuyển **68** biên chế công chức từ Chi cục Quản lý thị trường về Cục Quản lý thị trường, Bộ Công thương), **1.942** người làm việc.

Số biên chế còn lại (biên chế công chức, số lượng người làm việc), Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương thực hiện việc tuyển dụng để đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao.

b) Việc thực hiện tinh giản biên chế

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, từ năm 2015 đến nay, tỉnh Ninh Bình đã thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với **378** người (**35** công chức cấp huyện trở lên; **261** viên chức; **82** cán bộ, công chức cấp xã).

c) Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; Văn bản số 5470/BNV-TCCB ngày 22/02/2014 của Bộ Nội vụ. Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 về việc quy định số lượng Phó Giám đốc của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn bản số 588/UBND-VP7 ngày 31/12/2020 yêu cầu các cơ quan, đơn vị tạm dừng việc bổ nhiệm cấp phó; đồng thời thực hiện giảm số lượng cấp phó theo lộ trình.

(Phụ lục I và IV kèm theo).

2. Đánh giá những nhiệm vụ đã làm được, chưa làm được so với tiến độ đề ra về từng nhiệm vụ; những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, nhiệm vụ thời gian tới

2.1. Ưu điểm

- Việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 10/NQ-CP, Nghị quyết số 56/2017/QH14 được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo sâu sát đến tất cả các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, do vậy quá trình triển khai Nghị quyết ở các cấp luôn bảo đảm nghiêm túc, chặt chẽ, đúng định hướng, nội dung, tạo nên đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các cấp ủy đảng đã chỉ đạo thực hiện tốt việc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết tới đội ngũ cán bộ, đảng viên để nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời đề ra các chủ trương, chính sách về công tác đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế và cải cách chế độ tiền lương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thu hút người có đức, có tài; bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp.

2.2. Tồn tại, hạn chế

- Một số đơn vị chưa chủ động đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa đơn vị sự nghiệp công lập.

- Ngay từ năm 2015, tỉnh Ninh Bình đã thực hiện tiết kiệm biên chế, số biên chế sự nghiệp giao cho ngành giáo dục và đào tạo, ngành y tế thấp hơn so với định mức quy định. Do vậy tỉnh gặp khó khăn trong việc thực hiện cắt giảm biên chế tối thiểu 10% so với số giao năm 2015.

- Công tác thực hiện tinh giản biên chế đạt hiệu quả chưa cao. Các cơ quan, đơn vị triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm đối với viên chức còn chậm; thăng hạng chức danh nghề nghiệp ở nhiều đơn vị còn gặp nhiều khó khăn.

- Việc triển khai Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ còn gặp khó khăn do Trung ương chưa ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong từng ngành, lĩnh vực.

2.3 Nguyên nhân

- Những năm gần đây, cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng tăng, đòi hỏi phải tăng thêm giường bệnh cho các bệnh viện; đối với lĩnh vực giáo dục do số học sinh tăng mạnh ở bậc học mầm non và tiểu học, dẫn đến thiếu lớp và thiếu giáo viên đứng lớp.

- Nhiều nhiệm vụ mới, phức tạp, được giao bổ sung, đột xuất, yêu cầu gấp về thời gian.

- Hệ thống Văn bản hướng dẫn của Bộ ngành về: chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong từng ngành, lĩnh vực; danh mục vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực còn chưa đầy đủ, hoàn thiện.

- Một số cấp ủy đảng và lãnh đạo đơn vị chưa chủ động rà soát sắp xếp, chuyển đổi cơ chế quản lý sang tự chủ về tài chính.

2.4. Một số bài học kinh nghiệm

- Trên cơ sở những ưu điểm; tồn tại, hạn chế nêu trên; trong những năm tới, cần tiếp tục phát huy những ưu điểm và kết quả đạt được; nhận thức sâu sắc nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và kiến nghị, đề xuất Bộ, ngành Trung ương những vướng mắc để tháo gỡ khó khăn ở địa phương.

- Trong quá trình thực hiện cần bám sát quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương, kịp thời tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, điều chỉnh các cơ chế, chính sách và những giải pháp cụ thể. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp cần có trọng tâm, trọng điểm, thực hiện quyết liệt, có quy định rõ ràng về trách nhiệm thực hiện và cơ chế thực hiện nhiệm vụ.

- Cần có sự thống nhất cao, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy các cấp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự thống nhất; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và sự đồng thuận của nhân dân.

- Tinh giản biên chế phải thực hiện đồng bộ, thống nhất, liên thông trong cả hệ thống chính trị; phải gắn với sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; có kế hoạch, lộ trình cụ thể bảo đảm tính ổn định của tổ chức để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

đ) Nhiệm vụ thời gian tới

- Tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh xã hội hóa và gắn kết chặt chẽ với tinh giản biên chế trên cơ sở tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 10/NQ-CP, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 31/01/2018, Chương trình hành động số 23-CTr/TU.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm nêu gương trong quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính từng quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, khắc phục, xử lý những vi phạm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ đối với tập thể, cá nhân.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ; tuyển dụng, sử dụng công chức đúng với năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được phê duyệt; triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
 - Sở Nội vụ;
 - Lưu: VT, VP7.
- LQ_VP7_BC.TCBM.2021

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn